

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2015.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
Năm 2014

Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật Viễn thông (TST)
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 4A, 4B, 4C Phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: 043 7366 985
- Văn đầu: 48.000.000.000đ (Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ đồng chẵn./.)

- Mã chứng khoán: TST

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1 Các cuộc họp của Hội đồng quản trị: 03

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đức Đồng	Chủ tịch - HĐQT	2	66,7%	Hết nhiệm kỳ (26/6/14)
2	Ông Nguyễn Đình Tuấn	Chủ tịch - HĐQT	3	100%	
3	Ông Phan Sỹ Kiên	Phó CT - HĐQT	3	100%	
4	Ông Vũ Thành Trung	Ủy viên	3	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Minh	Ủy viên	3	100%	

2 Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Năm 2014 kinh tế Việt Nam, kinh tế thế giới vẫn tiếp tục khó khăn, khách hàng lớn như VNPT đang trong quá trình tái cơ cấu lại bộ máy nên ảnh hưởng rất lớn đến các dịch vụ của Công ty: là năm kết thúc nhiệm kỳ HĐQT 2009-2013 và chuẩn bị xây dựng kế hoạch sxkd cho nhiệm kỳ 2014-2019. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật Viễn thông - TST dựa trên chức năng nhiệm vụ của mình thực hiện quản lý, chỉ đạo hoạt động sxkd của Công ty, cũng như thực hiện việc giám sát Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác. Kết quả xin báo cáo tình hình hoạt động 6 tháng đầu năm như sau:

a. Công tác quản trị:

Ngày từ đầu năm HĐQT đã chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty tăng cường tinh thần đoàn kết, gắn bó thống nhất trong chỉ huy chỉ đạo, điều hành, phát huy tính năng động sáng tạo của CBCNV thông qua trách nhiệm và quyền lợi. Tiếp tục công tác tái cấu trúc Công ty theo hướng hoạt động hiệu quả. Tiếp tục đào tạo lại lực lượng lao động hiện có để tăng cường khả năng chuyên môn đáp ứng nhu cầu của công việc trong giai đoạn mới. HĐQT tăng cường kiểm tra với dự án đầu tư, chấn chỉnh với những thủ tục sai quy trình, tránh rủi ro, phê duyệt sự án đầu tư trang thiết bị để phục vụ cho hoạt động sxkd đặc biệt là các dịch vụ mới phát sinh. HĐQT kết hợp với các cổ đông lớn bàn bạc thống nhất để đưa ra tiêu chuẩn và giới thiệu nhân sự HĐQT, Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2014-2019.

HĐQT đã duy trì các cuộc họp để kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Công ty, ngày ra còn cho ý kiến bằng văn bản với các vấn đề đột xuất cần giải quyết về nhân sự của Công ty.

- **Phiên họp ngày 23/02/2014:**



Tổng kết tình hình hoạt động sxkd năm 2013 và đề xuất kế hoạch sxkd 2014, định hướng kế hoạch 2014-2019 và đề xuất nhân sự HĐQT và Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ 2014-2019 theo hướng trẻ khỏe có năng lực, kinh nghiệm.

- Phiên họp ngày 03/06/2014:

- Thông qua Báo cáo kết quả sxkd năm 2013.
- Thông qua kế hoạch sxkd năm 2014 và giai đoạn 2014-2019.
- Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát trong năm 2013.
- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2013 và giai đoạn 2009-2014.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2013.
- Thông qua mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2013.
- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2014.
- Dự kiến, giới thiệu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014-2019.
- Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014.

- Phiên họp ngày 26/8/2014:

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2014.
- Bổ nhiệm và miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo tại Chi nhánh Miền Trung
- Cử đại diện vốn tại các Công ty góp vốn.

b. Công tác bảo toàn và phát triển vốn:

Chỉ đạo Ban lãnh đạo đối với công việc bảo toàn vốn, công tác thu hồi công nợ, công tác hạch toán kế toán chính xác, đầy đủ đúng quy định của Pháp luật và cung cấp thông tin kịp thời cho HĐQT để có quyết sách kịp thời. Giám thiếu việc sử dụng tín dụng của Ngân hàng.

c. Công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh:

- Dự kiến năm 2014 sẽ tiếp tục là năm khó khăn nên ngay từ đầu năm 2014 HĐQT chỉ đạo ban lãnh đạo xây dựng phương hướng kế hoạch sxkd cho năm 2014 và cho nhiệm kỳ 2014-2019. Đối với các Công ty con liên doanh liên kết tăng cường kiểm tra giám sát để nâng cao hiệu quả sxkd tránh rủi ro và thay thế các Lãnh đạo cao cấp khi làm để kinh doanh thua lỗ kéo dài. HĐQT đề nghị HĐQT nhiệm kỳ tới xây dựng sửa đổi hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, quy chế hoạt động của HĐQT, Ban kiểm soát để đáp ứng cho công tác quản trị của Công ty trong các hoạt động sxkd. Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành tập trung vào các ngành dịch vụ truyền thông, giữ vững thị trường truyền thống.

3 Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

II. Các nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ-HDQT	23/02/2014	Nghị quyết Hội đồng quản trị: Thông qua kết quả sxkd năm 2013.
2	04/QĐ-HDQT	15/04/2014	V/v: Phê duyệt dự án "Đầu tư trang thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2014"
3	08/NQ-HDQT	4/6/2014	V/v: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2013. - Thông qua kết quả sxkd giai đoạn 2009-20013. - Báo cáo kế hoạch sxkd giai đoạn 2014-2019 - Báo cáo Ban kiểm soát

kế hoạch Đại hội cổ đông 2014.

4	04/NQ-HĐQT	26/06/2014	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2013.
5	10/NQ-HĐQT	26/6/2014	v/v Thông qua kết quả bầu Chủ tịch, phó chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành Công ty nhiệm kỳ 2014-2019.
6	11/QĐ-HĐQT	27/6/2014	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc Công ty TST
7	14/QĐ-HĐQT	28/7/2014	v/v Bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty TST
8	15/QĐ-HĐQT	28/7/2014	v/v Bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty TST
9	17/QĐ-HĐQT	26/8/2014	V/v Thông qua kết quả xxxd 6 tháng năm 2014; miễn nhiệm, bổ nhiệm lãnh đạo CN Miền Trung, cử đại diện quản lý vốn nhiệm kỳ 2014-2019 tại Công ty góp vốn HTSV, VNA-OFC, TFP.
10	20/QĐ-HĐQT	8/9/2014	v/v Cử người đại diện phần vốn của Công ty TST tại Cty CPDV kỹ thuật Hạ tầng mạng Mobifone nhiệm kỳ 2014-2019.
11	21/QĐ-HĐQT	8/9/2014	v/v Cử người đại diện phần vốn của Công ty TST tại Cty CP Công nghệ cáp quang và thiết bị bưu điện nhiệm kỳ 2014-2019.
12	22/QĐ-HĐQT	8/9/2014	v/v Cử người đại diện phần vốn của Công ty TST tại Cty CP cáp quang VINA_OFC nhiệm kỳ 2014-2019.
13	23/QĐ-HĐQT	8/9/2014	v/v Cử người đại diện phần vốn của Công ty TST tại Cty CP Huawei - TST Việt Nam nhiệm kỳ 2014-2019.
14	24/QĐ-HĐQT	8/9/2014	v/v Miễn nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh Miền Trung của Cty TST.
15	25/QĐ-HĐQT	8/9/2014	v/v Bổ nhiệm chức danh Giám đốc chi nhánh Miền Trung của Cty TST.
16	28/QĐ-HĐQT	23/10/2014	V/v Bổ nhiệm Kế toán trưởng của Cty TST.
17	30/QĐ-HĐQT	10/12/2014	v/v Điều chỉnh định mức sản xuất kinh doanh áp dụng toàn Công ty năm 2014.

III Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMTND/ĐKKD	Ngày cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I. HĐQT										
1	Nguyễn Đức Đông		Chủ tịch HĐQT						26/6/2014	Hết nhiệm kỳ
2	Nguyễn Đình Tuấn		Chủ tịch HĐQT					26/6/2014		Nhiệm kỳ năm 2014-2019
3	Phan Sỹ Kiên		P.C.HĐQT					26/6/2014		Nhiệm kỳ năm 2014-2019
4	Nguyễn Văn Minh		UV HĐQT					26/6/2014		Nhiệm kỳ năm 2014-2019
5	Vũ Thành Trung		Ủy viên HĐQT					26/6/2014		Nhiệm kỳ năm 2014-2019
6	Đặng Phan Dũng		Ủy viên HĐQT					26/6/2014		Nhiệm kỳ năm 2014-2019
II.BKS										
7	Hoàng Thị Nghĩa Ninh		Trưởng BKS					26/6/2014		Nhiệm kỳ năm 2014-2019
8	Phạm Nhật Quang		Ủy viên -BKS					26/6/2014		Nhiệm kỳ năm 2014-2019
9	Phan Thị Phương Dung		Ủy viên -BKS					26/6/2014		Nhiệm kỳ năm 2014-2019

IV- Giao dịch của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số GMTND/ĐKKD	Ngày cấp GMTND/ĐKKD	Nơi cấp GMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I. HĐQT										
1	Nguyễn Đức Đông		Chủ tịch HĐQT					31,200	0,65%	Hết nhiệm kỳ
2	Nguyễn Đức Đến									
3	Vũ Thị Lan									
4	Nguyễn Đức Đại									
5	Nguyễn Thị Nga									
6	Nguyễn Đức Long Nam									
7	Nguyễn Đức Dũng									
8	Nguyễn Đình Tuấn		Chủ tịch HĐQT							Nhiệm kỳ năm 2014-2019
9	Nguyễn Đình Thọ									
10	Phan Thị Thành									
11	Ngô Thị Ánh Nguyệt									
12	Nguyễn Sao Mai									
13	Nguyễn Mai Trang									
14	Phan Sỹ Kiên		P.CTHQĐT							Nhiệm kỳ năm 2014-2019
15	Phan Sỹ Diệt									
16	Phan Thị Hương									
17	Nguyễn Thị Hương Lan									
18	Phan Thị Thanh Hoà									
19	Phan Sỹ Trung									
20	Phan Thị Phương Chi									
21	Phan Thị Phương Anh									
22	Phan Sỹ Tùng									
23	Nguyễn Văn Minh		UV HĐQT					18,000	0,38%	Nhiệm kỳ năm 2014-2019
24	Nguyễn Văn Thanh									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tại khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMTND/ĐKKD	Cấp CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
25	Nguyễn Thị Thới									
26	Nguyễn Đức Long							1.000	0,02 %	
27	Nguyễn Thị Thành									
28	Nguyễn Thị Thoa									
29	Trần Thủy Hạnh									
30	Nguyễn Minh Tuấn							1.000	0,02 %	
31	Nguyễn Tuấn Dũng									
32	Vũ Thành Trung		Ủy viên HĐQT							Nhiệm kỳ năm 2014-2019
33	Vũ Văn Quê									
34	Lê Thị Ngân									
35	Vũ Thị Hồng Mai									
36	Vũ Thị Hồng Liên									
37	Nguyễn thị thu Trang									
38	Vũ Nguyễn Hà Mỹ									
39	Đặng Phan Đình		Ủy viên HĐQT					900	0,02 %	Nhiệm kỳ năm 2014-2019
40	Đặng Văn Thích									
41	Dương Thị Khoán									
42	Đặng Thị Nga									
43	Đặng Thị Hằng									
44	Đặng Xuân Hùng									
45	Ngô Thị Sinh									
46	Đặng Phan Hà Mỹ									
47	Đặng Phan Anh									
II.BTGD										
	Phan Sỹ Kiên		Tổng giám đốc							
	Đặng Phan Dũng		Phó TGD							
48	Lê Anh Toàn		Phó TGD							
49	Lê Trọng Loan									
50	Lê Thị Mai									

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMTND/ĐKKD	Nơi cấp CMTND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	8	9	10	11
51	Lê Anh Tuấn								
52	Lê Anh Tùng								
53	Trần Thu Hà								
54	Lê Hà Linh								
III. BKS									
55	Phạm Nhật Quang		Uỷ viên -BKS						Nhiệm kỳ năm 2014-2019
56	Phạm Quang Chiến								
57	Hà Thị Đường								
58	Nguyễn Thị Như Hiền								
59	Phạm Nhật Nam								
60	Phạm Thành Vĩnh								
61	Phạm Quang Minh								
62	Phạm Mạnh Hùng								
63	Hoàng Thị Nghĩa Ninh		Trưởng BKS				10,000	0,21%	Nhiệm kỳ năm 2014-2019
64	Hoàng Văn Lữ								
65	Trần Thị Chi								
66	Đinh Quốc Tuấn								
67	Đinh Hoàng Anh								
68	Đinh Hoàng Trung								
69	Hoàng Trần Hùng								
70	Phan Thị Phương Dung		Uỷ viên -BKS						Nhiệm kỳ năm 2014-2019
71	Phan Văn Thu								
72	Nguyễn Thị Miên								
73	Trương Hồng Thái								
74	Trương Thái Trung								
75	Trương Diệu Anh								
76	Phan Trung Kiên								
77	Phan Thị Thanh Mai								

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số CMTN... ĐKKD	Ngày cấp CMTN/ ĐKKD	Nơi cấp CMTN/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
77	Trần Thị Thanh Bình		Công bố thông tin	012999394	10/9/2008	1 - Hà Nội	SN 14, Ngõ 109/38 Quan Nhân-Hà Nội			
78	Trần Thanh Minh			Đã mất			Xã Tiên Phong, Huyện Ba Vì, Hà Nội			
79	Đình Thị Xuân						SN 14, Ngõ 109/38 Quan Nhân-Hà Nội			
80	Trần Kiên			013381446			SN 14, Ngõ 109/38 Quan Nhân-Hà Nội			
81	Trần Đức						SN 14, Ngõ 109/38 Quan Nhân-Hà Nội			
82	Trần Phú						SN 14, Ngõ 109/38 Quan Nhân-Hà Nội			
83	Trần Thị Ngân						52/1194 Đường Láng, D.Đa, Hà Nội			

2- Giao dịch cổ phiếu:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

3- Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người có liên quan với chính Công ty): Không có

V- Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

